

**Toà án nhân dân  
huyện S – Tỉnh H**

\*\*\*\*\*

**cộng hoà xã hội chủ nghĩa việt nam  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

=====oOo=====

*Bản án số: /2020/HSST*

*Ngày: 19/11/2020*

## **nhân danh**

**Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam**

**toà án nhân dân huyện sóc sơn - Thành phố Hà Nội**  
***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* **Ông Lê Quang Kh**

*Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Nguyễn Văn A** nghề nghiệp: giáo viên

**Ông Nguyễn Văn B** Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu

*Thư ký phiên toà:* **Bà Trần Thị Bích N**- Thư ký Toà án nhân dân huyện S

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S tham gia phiên toà:* ông Tạ Quốc T-  
Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện S, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 167/2020/HSST ngày 14 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 176/2020/QĐXXST-HS ngày 6 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**ĐINH VĂN K, sinh 1992. Tại Bắc Kạn**

*Nơi cư trú: Thôn Nà Đeo, xã Thanh Thịnh, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn;  
Nghề Nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn Toàn và bà Ninh Thị Phụng; Vợ: chưa; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 34 ngày 5/11/2013 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xử phạt 9 tháng tự về tội Trộm cắp tài sản; hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.*

**\* Người bị hại:**

Anh Nguyễn Văn M, sinh 1986 (đó chết)

Nơi cư trú: Thôn Nà Mỷ, xã Nụng Hạ, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn

Người đại diện theo pháp luật:

ông Nguyễn văn T, sinh 1962

Nơi cư trú: Thôn Nà Mây, xã Nụng Hạ, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu Nguyễn Thị C, sinh 13/7/2009

Nơi cư trú: Thôn Nà Cà 2, xã Cao Kỳ, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn

Người giám hộ cho cháu L: Chị Nguyễn Thị T, sinh 1986

Nơi cư trú: Thôn Nà Cà 2, xã Cao Kỳ, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn

Chị Hoàng Thị T, sinh 1988

Nơi cư trú: Thôn Phú Tàng, xã Bắc Phú, huyện S, tỉnh H

Anh Hoàng Thanh X, sinh 1991

Nơi cư trú: Thôn Phú Tàng, xã Bắc Phú, huyện S, Tỉnh H.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13h25' ngày 15/3/2020, tại Km 01 + 500, đường Núi Đồi, địa phận thôn Xuân Dục, xã Tân Minh, huyện S, Tỉnh H xảy ra vụ TNGT giữa xe mô tô BKS 29S6 - 753.52 do Đinh Văn Kịch, sinh 1992, trú tại thôn Nà Đeo, xã Thanh Thịnh, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển, chở sau có anh Nguyễn Văn M, sinh 1986, trú tại thôn Nà Mây, xã Nụng Hạ, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đã va chạm với xe ô tô BKS 98K - 3238 do anh Hoàng Thanh X, sinh 1991, trú tại thôn Phú Tàng, xã Bắc Phú, huyện S, tỉnh H điều khiển. Hậu quả làm anh Mạnh bị tử vong, không có thiệt hại gì về tài sản.

**Quá trình điều tra làm rõ:** Trưa 15/3/2020, Đinh Văn K cùng anh Nguyễn Văn M, bạn M tên Phiền và chị Hoàng Thị T (chị T sống chung như vợ chồng với anh M nhưng chưa đăng ký kết hôn) ăn cơm, uống rượu tại nhà chị T ở thôn Phú Tàng, xã Bắc Phú, huyện S. Sau đó, anh M cùng K, P đi ra ngoài. K điều khiển xe máy chở P và anh M ngồi sau cùng. Khi đi đến Km 01 + 500, đường Núi Đồi, địa phận thôn Xuân Dục, xã Tân Minh, huyện S, tỉnh H, do không đảm bảo tốc độ, không đi bên phải theo chiều đi và đi không đúng phần đường quy định nên K điều khiển xe máy lao vào xe ô tô BKS 98K - 3238 do anh Hoàng Thanh X điều khiển đang đi theo chiều ngược lại, đúng phần đường quy định. Hậu quả làm K, P và anh M cùng xe máy đổ, ngã ra đường. Do thương tích nặng nên anh M đã tử vong.

Tại bản cáo trạng số 151/CT/VKS ngày 12/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo Đinh Văn K theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo K đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp cho anh M, ông Nguyễn Văn T có lời khai: Anh M là cháu ruột ông, không có bố mẹ, không có chị em, vợ đã ly hôn. Về sự việc xảy ra va chạm giữa xe mô tô do K điều khiển với xe ô tô khi đang chở cháu ông như thế nào ông không nắm được. Sau khi sự việc xảy ra K đã hỗ trợ cho gia đình ông 6.000.000đ lo mai táng cho anh M, ông không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho K.

Chị Nguyễn Thị T là người giám hộ cho cháu Cẩm L có ý kiến: Cháu Cẩm L là con chung giữa chị và anh M. Đến năm 2017, Chị và anh M đã ly hôn, cháu Ly ở với chị. Nay anh M đã chết, chị không yêu cầu K phải cấp dưỡng nuôi cháu L.

Chị Hoàng Thị T có lời khai: Chị và anh M chung sống với nhau nhưng không có đăng ký kết hôn. Ngày 15/3/2020, anh M có lấy xe máy của chị để chở K và 01 người tên P đưa K ra bến xe. Sau đó anh M đưa cho K lái và xảy ra tai nạn làm anh M chết, xe máy bị hỏng. Sau khi sự việc xảy ra K đã bồi thường cho chị 4.645.000đ tiền sửa xe. Khi anh M chết, chị đang mang thai và đã sinh con, tuy nhiên chị cũng không yêu cầu K cấp dưỡng nuôi con.

Anh Hoàng Thanh X có lời khai: Ngày 15/3/2020 anh điều khiển xe ô tô BKS 98K - 3238 đi theo chiều từ Núi Đồi đi Bắc Phú, anh điều khiển xe đi đúng phần đường và bị xe mô tô do K điều khiển đâm vào góc bên trái đầu xe, anh không yêu cầu K bồi thường về dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S duy trì công tố tại phiên Toà, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015. Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo mức án tù 42 tháng đến 48 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho gia đình anh M 6.000.000đ, chi T 5.000.000đ.

Về tang vật: không có.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo K đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện S đã truy tố. Trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, lời khai của bị cáo, người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa hôm nay, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13h25' ngày 15/3/2020, Đinh Văn K đi xe mô tô BKS 29S6-753.52 phía sau trở anh Nguyễn Văn M đi trên đường Núi Đồi, địa phận thôn Xuân Dục, xã Tân Minh, huyện S, Tỉnh H do không đảm bảo tốc độ, không đi bên phải theo chiều đi và đi không đúng phần đường quy định nên K điều khiển xe máy lao vào xe ô tô BKS 98K - 3238 do anh Hoàng Thanh X điều khiển đang đi theo chiều ngược lại, đúng phần đường quy định. Hậu quả làm K, P và anh M cùng xe máy đổ, ngã ra đường. Do thương tích nặng nên anh M đó tử vong.

Tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của K cho kết quả: 0,310mg/l khí thở.

\* *Khám nghiệm hiện trường xác định:* Đoạn đường xảy ra tai nạn tại Km 01 + 500, đường Núi Đồi - Bắc Phú. Đoạn đường hình vòng cung, dải nhựa nhẵn, phẳng, đo rộng 07m. Giữa đường có dải sơn đứt quãng, chia đường thành 02 chiều đường xe chạy. Chiều đường Bắc Phú - Núi Đồi rộng 03m50. Vị trí xe ô tô BKS 98K - 3238 đổ trên mặt đường, đầu xe hướng Bắc Phú, đuôi xe hướng Núi Đồi. Đo hình chiếu tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô vào mép đường bên phải theo chiều Bắc Phú - Núi Đồi làm chuẩn là 03m50. Đo hình chiếu tâm trục bánh sau bên trái vào mép đường bên phải theo chiều Bắc Phú - Núi Đồi làm chuẩn là 03m00. Vị trí xe mô tô BKS 29S6 - 753.52 đổ nghiêng phải. Đo hình chiếu tâm trục bánh trước vào mép đường làm chuẩn là 02m30. Đo hình chiếu tâm trục bánh sau vào mép đường làm chuẩn là 03m20. Vùng nhựa vỡ để lại trên mặt đường nhựa có KT 01m60 x 01m20. Đo tâm vùng nhựa vỡ vào mép đường làm chuẩn là 02m70. Xe ô tô để lại 02 vết phanh trên mặt đường, vết phanh bánh sau bên trái có KT 02m80 x 0m40, chiều Núi Đồi - Bắc Phú; vết phanh bánh sau bên phải có KT 03m10 x 0m40, chiều Núi Đồi - Bắc Phú.

\* *Khảo nghiệm phương tiện xác định:* Điềm va chạm giữa xe mô tô và xe ô tô là tại vị trí ba đờ sóc trước bên trái, cụm đèn xi nhan phía trước bên trái và bậc lên xuống ca bin bên trái xe ô tô.

Từ những nhận định trên có đủ cơ sở kết luận: Xe mô tô do K điều khiển do không đảm bảo tốc độ, không đi bên phải theo chiều đi và đi không đúng phần đường quy định vi phạm khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ và hơi thở có nồng độ cồn, vi phạm khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia. Hành vi đó của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ và làm cho tình hình giao thông thêm phức tạp. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai tại phiên toà hôm nay và có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo là rất cần thiết để giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng phạm tội theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Về nhân thân, tính đến lần thực hiện hành vi phạm tội này bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình ông T 6.000.000đ, bồi thường tiền sửa xe cho chị T 5.000.000đ, đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo có tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Khi xem xét lỗi trong vụ án này cho thấy: Theo quy định tại khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ thì bị cáo phải đi vào rìa bên phải chiều đi của mình. Trong trường hợp này bị cáo lấn sang làn xe ngược chiều va chạm với xe ô tô do anh X điều khiển đi chiều ngược lại, nên lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

Đối với người tên P đi cùng xe với bị cáo K, nhưng chị T và bị cáo K đều không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu, nên cơ quan điều tra không làm rõ được.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đó thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định hình phạt bổ sung đối với người phạm tội. Bị cáo chưa có giấy phép lái xe, nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về dân sự: Xác nhận bị cáo K đã bồi thường cho gia đình anh M 6.000.000đ, chị T 4.645.000đ. Ghi nhận sự tự nguyện của ông T là người đại diện của anh M không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm về dân sự. Ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con và bồi thường về dân sự của chị T, chị T, anh X

Về vật chứng: không có.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

### **Quyết định**

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, 135, 326, 331 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án

**Xử phạt: Đình Văn K 42(bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".**

Về dân sự: Xác nhận bị cáo K đó bồi thường cho gia đình anh M 6.000.000đ, chị T 4.645.000đ. Ghi nhận sự tự nguyện của ông T là người đại diện của anh Mạnh không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm về dân sự. Ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con và bồi thường về dân sự của chị T, chị T, anh X.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện theo pháp luật của anh M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Chị T, chị T, anh X có quyền kháng cáo về phần dân sự liên quan đến mớnh trọng hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- .- VKSND. huyện ;
- Công an h. S;
- THA DS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Lê Quang Kh**

